

Nội dung bài viết

1. [Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Củng cố, mở rộng trang 21 \(Kết nối tri thức\)](#)

Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Củng cố, mở rộng trang 21 (Kết nối tri thức)

Câu 1 (trang 21 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

STT	Các yếu tố	Đặc điểm
1	Chủ đề	Thường kể lại cuộc đời và chiến công của nhân vật lịch sử hoặc giải thích nguồn gốc các phong tục, sản vật địa phương theo quan điểm của tác giả dân gian.
2	Nhân vật	Nhân vật chính của truyện thuyết là những người anh hùng. Họ thường phải đối mặt với những thử thách to lớn, cũng là thử thách của cả cộng đồng. Họ lập nên những chiến công phi thường nhờ có tài năng xuất chúng và sự hỗ trợ của cộng đồng.
3	Cốt truyện	Truyện thuyết được kể theo mạch tuyến tính (có tính chất nối tiếp, theo trình tự thời gian). Nội dung thường gồm ba phần gắn với cuộc đời của nhân vật chính: hoàn cảnh xuất hiện và thân thế; chiến công phi thường; kết cục.
4	Lời kể	Lời kể của truyện thuyết cô đọng, mang sắc thái trang trọng, ngợi ca, có sử dụng một số thủ pháp nghệ thuật nhằm gây ấn tượng về tính xác thực của câu chuyện.
5	Yếu tố kì ảo	Yếu tố kì ảo (lạ và không có thật) xuất hiện đậm nét ở tất cả các phần nhằm tôn vinh, lí tưởng hóa nhân vật và chiến công của họ.

Câu 2 (trang 21 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

- Ví dụ một số dị bản của truyện thuyết “*Thánh Gióng*”:

+ Bản kể trong sách “Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam” của tác giả Nguyễn Đồng Chi.

+ Bản kể trong sách “Hợp tuyển thơ văn Việt Nam, tập 1 – văn học dân gian” do Phong Châu kể.

Câu 3 (trang 21 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

- Tác phẩm thơ thể hiện nội dung truyện “*Thánh Gióng*”

Chuyện Phù Đổng Thiên Vương

“Sáu đời Hùng vận vừa suy,

Vũ Ninh có giặc mới đi cầu tài.

Làng Phù Đổng có một người,
Sinh ra chẳng nói, chẳng cười trơ trơ.
Những gờ oan trái bao giờ,
Nào hay thần tướng đợi chờ phong vân.
Nghe vua cầu tướng ra quân,
Thoắt ng ẩ, thoắt nói muôn phần khích ngang.
Lời thừa mẹ dạ c ần vương,
Lấy trung làm hiếu một đường phân minh.
Sứ v ếtâu trước thiên đình,
Gươm vàng, ngựa sắt đ ề binh tiến vào.
Trận mây theo ngọn cờ đào,
Ra uy sấm sét, nửa chi ều giặc tan.
Áo bào cởi lại Linh San,
Thoắt đà thoát nợ tr ần hoàn lên tiên.
Đ ền thiêng còn dấu cố viên,
Sử xưa còn đó lời nguy ền còn đây.”

(Trích “Đại Nam quốc sử diễn ca”)

Hay:

“Nhớ xưa thứ sáu Hùng Vương
Hai mươi tám tướng, tướng cường nữ nhưng
Xâm thượng cây thế khoe hùng
Quân sang đóng chậ một vùng Vũ Ninh.
Trời cho thánh tướng giáng sinh

Giáng về Phù Đổng ẩn hình ai hay
Mới lên ba tuổi thơ ngây
Nghe vua cầu tướng ngày rày ra quân
Gọi sứ phán bảo ân cần
Roi vàng ngựa sắt đề binh tức thì
Thánh vương khi ấy ra uy
Nửa chiêu sấm sét, tức thì giặc tan.
Áo nhung cởi lại Linh San
Thoắt đà thoát nợ trần hoàn lên tiên.
Giúp vua dẹp nước đã yên
Quốc dân hương lửa ức niên phụng thờ.”

(Bài hát dân gian Hội Gióng)

- Tác phẩm thơ thể hiện nội dung truyện “Sơn Tinh, Thủy Tinh”

Chuyện Sơn Tinh, Thủy Tinh

“Lại nghe trong cửa Lạc Hùng
Mị Châu có ả tư phong khác thường,
Gần xa nức tiếng cung trang.
Thừa long ai kẻ đông sàng sánh vai?
Bỗng đâu vừa thấy hai người,
Một Sơn Tinh với một loài Thủy Tinh,
Cầu hôn đều gửi tấc thành,
Hùng Vương mới phán sự tình một hai.
Sính nghi ước kịp ngày mai,

Ai mau chân trước, định lời hứa anh.
Trống lầi vừa mới tan canh,
Kiệu hoa đã thấy Sơn Tinh chực ngoài.
Ước sao lại cứ như lời,
Xe loan trăm cỗ đưa người nghi gia.
Cung đàn tiếng địch xa xa,
Vui v ềnon Tản, oán ra bể T ầi.
Thủy Tinh lữ bước chậm chân,
Đùng đùng nổi giận, đem ân làm thù.
Mưa tuôn gió thổi mịt mù,
Ào ào rừng nọ, ù ù núi kia,
Sơn th ầi hỏa phép cũng ghê,
Lưới giăng dòng Nhị, phen che ngàn Đoài.
Núi cao sông cũng còn dài,
Năm năm báo oán, đời đời đánh ghen.

(Trích “Đại Nam quốc sử diễn ca”)

Sơn Tinh, Thủy Tinh

Ngày xưa, khi rừng mây u ám
Sông núi còn vang um tiếng th ầi,
Con vua Hùng Vương thứ mười tám,
Mỵ Nương, xinh như tiên trên tr ầi.
Tóc xanh vi ềi má hây hây đỏ,
Miệng nàng hé thắm như san hô,

Tay ngà trắng nõn, hai chân nhỏ:
Mê nàng, bao nhiêu người làm thơ.
Hùng Vương thường nhìn con yêu quá,
Chấp tay nâng lên giời tạ ân;
R ỡ cười bảo xứng ngôi phò mã,
Trừ có ai ngang vì th ần nhân.
Hay đâu th ần tiên đi lấy vợ!
Sơn Tinh, Thủy Tinh lòng tở vương,
Không quản rừng cao, sông cách trở,
Cùng đến Phong Châu xin Mỹ Nương.
Sơn Tinh có một mắt ở trán,
Thủy Tinh râu ria quăn xanh rì.
Một th ần phi bạch hổ trên cạn,
Một th ần cưỡi lưng r ồng uy nghi.
Hai th ần bên cửa thành thi lễ,
Hùng Vương âu yếm nhìn con yêu.
Nhưng có một nàng mà hai rể,
Vua cho rằng thế cũng hơi nhì ều!
Thủy Tinh khoe th ần có phép lạ,
Dứt lời, tay hất chòm râu xanh,
Bất quyết hò mây to nước cả,
Dậm chân rung khắp làng g ần quanh.
Ào ào mưa đổ xuống như thác,

Cây xiêu, còi gãy, nước hò reo,
Lăn, cuốn, gùn, lay, tung sóng bạc,
Bò, lợn, và cột nhà trôi theo.
My Nương ôm Hùng Vương kinh hãi.
Sơn Tinh cười, xin nàng đừng lo,
Vung tay niệm chú. Núi từng dải,
Nhà lớn, đỡ con lồm cồm bò
Chạy mưa. Vua tùy con kén chọn.
My Nương khép nép như cành hoa:
“Con đây phận đào tơ bé mọn,
Nhân duyên cúi để quyên mẹ cha!”
Vua nghĩ lâu hơn bàn việc nước,
Rồi bảo mai lửa hồng nhuộm sương,
Lễ vật thần nào mang đến trước,
Vui lòng vua gả nàng My Nương.

II

Bình minh má ửng đào phơn phớt,
Ngọc đỏ rung trên đầu lá xanh.
Ngọn liễu chim vàng ca thánh thót,
Ngự giá Hùng Vương lên mặt thành.
My Nương bên lầu son tựa cửa,
Rèm ngọc lơ thơ phủ áo hồng.
Cánh nhận long lanh vờn ánh lửa,

Mê nàng, chim ngẩn lưng giời đông.
Rừng xanh thả mây đào man mác,
Sơn Tinh ng ỡ bạch hổ đi đ ầu
Mình phủ áo bào h ồng ngọc dát,
Tay ghì cương hổ, tay c ần lau.
Theo sau năm chục con voi xám
Hục hặc, lưng cong phủ gấm đi ầu,
Tải bạc, kim cương, vàng lấp lánh,
Sừng tê, ngà voi và sừng hươu.
Hùng Vương trên mặt thành liễu rủ,
Hớn hở th ần trông, thoáng nụ cười.
Th ần suốt đêm sao dài không ngủ,
Mây ngài, mắt phượng vẫn còn tươi.
Sơn Tinh đến lạy chào bên cửa,
Vua thân ngự đón nàng My Nương.
L ầu son nàng ngoạn trông l ầu lửa,
Mi xanh lệ ngọc mờ hơi sương.
Quỳ lạy cha già lên kiệu bạc,
Thương người, thương cảnh xót lòng đau.
Nhìn quanh, khói toả bu ồm man mác,
Nàng kêu: “Phụ vương ôi! Phong Châu!”
Kiệu nhỏ đưa nàng đi thoăn thoắt,
Hùng Vương mơ, vịn tay bờ thành.

Trông bụi h òng tuôn xa, xa lác,
Mắt nhòa lệ ngọc ngấn đ ãm quanh...
Thoảng gió vù vù như gió bẽ,
Thuỷ Tinh ng ỡ trên lưng r ãng vàng.
Yên gấm tung dài bay đỏ choé,
Mình khoác bào xanh da giời quang.
Theo sau cua đỏ và tôm cá,
Chia đội năm mươi hòm ngọc trai,
Khập khiễng bò lê trên đất lạ,
Trước thành tấp tễnh đi hàng hai.
Hùng Vương mặt r ãng chau ủ rũ,
Chân trời còn phảng bóng người yêu,
Thuỷ Tinh thúc r ãng đau kêu rú,
Vừ uất vì thương, vừa bởi kiêu.
Co hết gân, nghiêng răng, th ãn quát:
“Giết! Giết Sơn Tinh hả hờn ta!”
Tức thời nước sủi reo như thác,
Tôm cá quăng ngọc trai mà hoa.

III

Sơn Tinh đang kèm theo sau kiêu,
Áo bào phơ phất nụ cười bay.
(Vui nhả mê ai xinh, mới hiểu)
Th ãn trông kiêu nhỏ, h ãn thêm say.

Choàng nghe sóng vỗ, reo như sấm,
Bạch hồ dừng chân, lụi, vãnh tai.
My Nương tung bức rèm đỏ thắm,
Sơn Tinh trông thấy càng dương oai.
Sóng cả g ãn reo lẫn như chớp,
Thuỷ Tinh cuõi lưng r ãng hung hăng.
Cá voi quác m ãm to muốn đóp,
Cá mập quấy đuôi cu ãng nhe răng.
Càng cua lỏm chỏm giờ như mác;
Tôm k ãnh chạy quấp đuôi xôn xao.
Sơn Tinh hiểu th ãn ghen, tức khắc
Niệm chú, đất nẫy vù lên cao.
Hoa tay th ãn vẫy hùm, voi, báo.
Đuôi quấp, nhe nanh, giờ vượt đ ãng,
Đạp long đất núi, g ãn xông xáo,
Máu vọt phì reo muôn ngấn h ãng.
Mây đen hãm hỏ bay mù mịt,
Sấm ran, sét động nổ loè xanh.
Tôm cá xưa nay im thin thít,
Mỏ quác m ãm to kêu thấc thanh.
My Nương kinh hãĩ ng ãĩ trong kiệu,
Bổng chợt nàng kêu mắt lệ nhoà.
(Giọng kiêu hay bu ãn không ai hiểu,

Nhưng thật dễ thương): “Ô! Vì ta!”

Thuỷ Tinh năm năm dâng nước bể,

Đục núi hò reo đòi My Nương.

Trần gian đâu có người dai thế,

Cũng bởi thần yêu nên khác thường!

(4-1933 - Nguyễn Nhược Pháp)

Câu 4 (trang 21 SGK Ngữ văn 6 Tập 2 mới)

Hội thi đặt tên là hội khỏe Phù Đổng vì:

- Hội thi dành cho lứa tuổi thiếu niên, lứa tuổi Thánh Gióng trong thời đại mới.
- Hình ảnh Thánh Gióng là hình ảnh của sức mạnh, của tinh thần chiến thắng rất phù hợp với ý nghĩa của một hội thi thể thao.